

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN  
THIÊN QUANG**

Số : 040319 / TCKT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2019

**GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018**

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần tập đoàn Thiên Quang

Trụ sở chính: Xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0221.3997185

Fax: 0221.3980908

Mã chứng khoán: ITQ

Thực hiện theo thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 và căn cứ theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần tập đoàn Thiên Quang xin giải trình báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 so với năm 2017 như sau:

Chỉ tiêu	Kết quả kinh doanh		So sánh năm nay/ năm trước	
	Năm nay	Năm trước	Mức tăng, giảm	Tỷ lệ tăng giảm
	(1)	(2)	(3) = (1)-(2)	(4) =(3)/(2)
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	456,572,135,210	403,261,650,879	53,310,484,331	13%
2. Giá vốn hàng bán	420,964,605,389	373,465,274,688	47,499,330,702	13%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	35,607,529,821	29,796,376,191	5,811,153,630	20%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	1,337,150,893	1,210,322,098	126,828,795	10%
5. Chi phí tài chính	8,642,862,714	7,967,425,858	675,436,856	8%
6. Chi phí bán hàng	7,933,665,939	6,361,155,272	1,572,510,667	25%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,084,638,289	11,296,680,260	787,958,029	7%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8,283,513,772	5,381,436,899	2,902,076,873	54%
9. Thu nhập khác	575,197,259	390,202,599	184,994,660	47%
10. Chi phí khác	579,274,904	479,660,576	99,614,328	20%
11. Lợi nhuận khác	515,922,355	(89,457,977)	605,380,332	677%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8,799,436,127	5,291,978,922	3,507,457,205	66%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,871,131,474	1,231,762,449	639,369,025	52%
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6,928,304,653	4,060,216,473	2,868,088,180	71%

Lợi nhuận sau thuế năm 2018 tăng so với năm 2017 là: 2.868.088.180 đồng với mức tăng là 71% chủ yếu là do:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018 tăng 53.310.484.331 đồng so với năm 2017, tương ứng với mức tăng là 13%. Giá vốn hàng bán năm 2018 tăng so với năm 2017 là 47.499.330.702 đồng, tương ứng với mức tăng là 13%. Do mức độ tăng doanh thu cao hơn mức độ tăng giá vốn hàng bán nên lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018 tăng so với năm 2017 là 5.811.153.630 đồng tương ứng với mức tăng 20%.

- Doanh thu tài chính năm 2018 tăng so với năm 2017 là 126.828.795 đồng

- Chi phí tài chính năm 2018 tăng so với năm 2017 là 675.436.856 đồng

- Chi phí bán hàng năm 2018 tăng so với năm 2017 là 1.572.510.667 đồng

- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2018 tăng so với cùng kỳ năm 2017 là 787.958.029 đồng

Do năm 2018 công ty tập trung đẩy mạnh vào sản xuất, tăng khối lượng thành phẩm dẫn đến sản lượng tiêu thụ, tăng doanh thu bán hàng. Doanh thu cả năm 2018 tăng nhiều so với năm 2017. Mặc dù các chi phí như chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp đều tăng so với cùng kỳ năm trước nhưng mức độ tăng vẫn nhỏ hơn mức độ tăng doanh thu bán hàng. Vì vậy lợi nhuận của năm 2018 tăng hơn nhiều so với năm 2017.

Trên đây là các nguyên nhân làm cho lợi nhuận sau thuế năm 2018 tăng so với năm 2017

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**



**Phan Thị Hoài Thương**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Văn Quảng*